

Bản án số: 123/2026/HS-ST

Ngày: 25 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Hải Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: bà Bé Minh Hằng và ông Bùi Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Bùi Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Giáng M, tên gọi khác: không; sinh ngày 09 tháng 9 năm 1994, tại tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: tổ A, phường H, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: E H, tổ dân phố C, phường K, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị Thu H; có chồng là Đào Hoàng M1 và có 01 con, sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”; có mặt.

2. Họ và tên: Bùi Thị H1, tên gọi khác: không; sinh ngày 31 tháng 7 năm 1989, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ E, khu H, phường B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T1 và bà Nguyễn Thị C; có chồng là Bùi Huy C1 và có 05 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/01/2026 đến ngày 06/02/2026, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đào Hoàng M1, sinh năm 1987; nơi cư trú: E H, tổ dân phố C, phường K, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn L, vắng mặt.

Anh Nguyễn Thanh T2, vắng mặt.

Anh Hoàng Phúc T3, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu năm 2023, Bùi Thị H1 mở điểm bán vé xổ số truyền thống miền B ở trước cửa nhà riêng tại số nhà H, thuộc tổ E, khu H, phường B, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng đầu năm 2024, H1 quen biết anh Hoàng Phúc T3 (sinh năm 1996, trú tại tổ F, khu H, phường V, tỉnh Quảng Ninh) và được anh T3 nói chuyện là anh T3 có quen một người bạn là Hoàng Giáng M có nhận chuyển bảng số lô, số đề nên H1 đã xin anh T3 số điện thoại của M để làm quen. H1 chủ động nhắn tin làm quen với M, trao đổi tài khoản Telegram cho nhau. Lúc này cả hai chỉ nói chuyện bạn bè, chia sẻ thông tin trong cuộc sống. Đến cuối tháng 01/2026, do thu nhập từ việc bán xổ số thấp, không ổn định nên H1 đã nảy sinh ý định đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho khách rồi chuyển bảng đề hưởng hoa hồng. Đến ngày 27/01/2026, H1 sử dụng tài khoản Telegram của H1 tên: “Mộc Thổ Mộc Thổ” đăng ký bằng số điện thoại 0969846389 của H1 để nhắn tin cho M qua tài khoản Telegram “Lao Thuoc” đăng ký bằng số điện thoại 0818773461 của M để đặt vấn đề chuyển bảng số lô, số đề và hưởng tiền hoa hồng chênh lệch thì M đồng ý. H1, M bàn bạc và thống nhất: hằng ngày trước giờ mở thưởng xổ số miền B vào lúc 18 giờ 30 phút thì H1 sẽ bán số lô, số đề cho khách rồi tổng hợp bảng lô, bảng đề chuyển qua tài khoản Telegram cho M. H1 và M sẽ chốt các số lô vào hồi 18 giờ 05 phút, chốt các số đề vào hồi 18 giờ 20 phút hàng ngày. Mỗi điểm lô H1 bán cho khách là 23.000 đồng/01 điểm, H1 sẽ chuyển lại cho M là 21.800 đồng/01 điểm, H1 được hưởng lợi là 1.200 đồng/01 điểm; đối với số đề và số ba càng H1 bán cho khách thì H1 chỉ phải chuyển cho M 82% số tiền thu được của khách, số tiền còn lại 18% H1 được hưởng; đối với lô xiên bán cho khách thì H1 chỉ phải chuyển cho M 60% số tiền thu được của khách, số tiền còn lại 40% H1 được hưởng. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền B thì H1 và M sẽ chốt thắng thua và thanh toán tiền đánh bạc với nhau qua hình thức giao dịch chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng M2 số 9193107999 mang tên BUI THI HOA của H1 đến tài khoản ngân hàng V số 243770831 mang tên chồng M là DAO HOANG MINH do M sử dụng. Về hình thức đánh bạc H1 và M thống nhất với nhau như sau:

Đối với số đề: trước khi mở thưởng người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99, số tiền mua đề tối đa đối với 01 khách là 1.000.000 đồng. Nếu số người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của giải đặc

biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng bạc; số tiền thắng bằng 70 lần số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại thì người chơi thua bạc và thua hết số tiền đã đặt cược.

Đối với số ba càng: trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 000 đến 999, số tiền mua ba càng tối đa đối với 01 khách là 200.000 đồng. Nếu số người chơi đặt cược trùng với ba số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng tiền; số tiền thắng bằng 400 lần số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại thì người chơi thua bạc và thua hết số tiền đã đặt cược.

Đối với số lô thường: trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều số từ 00 đến 99. Nếu số người chơi đặt cược trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng bạc; số tiền thắng với mỗi điểm lô đặt cược là 80.000 đồng. Trường hợp số lô xuất hiện nhiều lần trong các giải thưởng thì người chơi được hưởng thêm số tiền gấp tương ứng với số lần xuất hiện. Ngược lại thì người chơi thua bạc và thua hết số tiền đã đặt cược.

Đối với số lô xiên: xiên hai, xiên ba trước khi mở thưởng, người chơi đặt cược một số tiền nhất định vào một hoặc nhiều bộ số (mỗi bộ số gồm từ 02 bộ số đến 03 bộ số, từ 00 đến 99), số tiền mua số lô xiên tối đa đối với 01 khách là 1.000.000 đồng. Nếu hai bộ số (đối với lô xiên hai), ba bộ số (đối với lô xiên ba) người chơi đặt cược cùng trùng với hai số cuối của bất kỳ hai giải, ba giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì người chơi thắng bạc, số tiền thắng bằng 10 lần (đối với xiên hai), 40 lần (đối với xiên ba), số tiền người chơi đặt cược. Ngược lại thì người chơi thua bạc và thua hết số tiền đã đặt cược.

Sau khi thỏa thuận với M, cùng ngày 27/01/2026, H1 bắt đầu bán số lô, số đề, số ba càng cho khách chơi (không xác định được lai lịch) sau đó tổng hợp bảng rồi sử dụng tài khoản Telegram tên “Mộc Thổ Mộc T4” đăng ký bằng số điện thoại 0969846389 của H1 để nhắn tin chuyển bảng số lô, số đề, ba càng đến tài khoản Telegram “Lao Thuoc” đăng ký bằng số điện thoại 0818773461 của M, gồm: 550 điểm số lô là 12.650.000 đồng; 6.610.000 đồng số đề; 365.000 đồng số ba càng; 3.340.000 đồng số lô xiên hai. Tổng số tiền chuyển bảng số lô, số đề, số ba càng của H1 cho M là 22.965.000 đồng. Kết quả, khách không trúng số lô, số đề, số ba càng. Tổng tiền đánh bạc ngày 27/01/2026 giữa H1 và M là 22.965.000 đồng. Cùng ngày, H1 và M chốt thanh toán tiền đánh bạc đối với nhau. Cụ thể số tiền thu của khách là 22.965.000 đồng thì H1 được hưởng hoa hồng chênh lệch là 3.255.000 đồng và phải chuyển lại cho M là 19.710.000 đồng. Đến hồi 10 giờ 46 phút, ngày 28/01/2026, H1 sử dụng tài khoản ngân hàng M2 số “9193107999” mang tên “BUI THI HOA” chuyển khoản số tiền 16.440.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số “243770831” mở tại ngân hàng V

mang tên chồng M là DAO HOANG MINH, H1 nợ lại My 3.270.000 đồng. H1 thu lợi số tiền 6.525.000 đồng; M thu lợi số tiền 16.440.000 đồng.

Ngày 28/01/2026, H1 tiếp tục bán số lô cho khách chơi (không xác định được lai lịch) sau đó tổng hợp bảng rồi sử dụng tài khoản Telegram tên “Mộc Thổ Mộc T4” đăng ký bằng số điện thoại 0969846389 của H1 để nhắn tin chuyển bảng số lô đến tài khoản T5 “Lao Thuoc” đăng ký bằng số điện thoại 0818773461 của M, gồm: 47 điểm số lô là 1.081.000 đồng; 1.300.000 đồng số lô xiên. Tổng số tiền chuyển bảng số lô của H1 cho M là 2.381.000 đồng. H1 và M chưa thanh toán tiền đánh bạc cho nhau. H1 thu lợi số tiền 2.381.000 đồng.

Đến hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày 28/01/2026, tại vỉa hè bên ngoài số nhà H, thuộc tổ E, khu H, phường B, tỉnh Quảng Ninh, H1 đang bán số lô, số đề cho Phạm Văn L (sinh năm 1983, nơi thường trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú tại tổ E, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh) và Nguyễn Thanh T2 (sinh năm 1987, trú tại tổ A, khu H, phường V, tỉnh Quảng Ninh) thì bị Tổ công tác Công an phường B kiểm tra, bắt quả tang, cụ thể: H1 đã bán cho L: 100 điểm số lô là 2.300.000 đồng và 100.000 đồng tiền số đề. Số tiền đánh bạc của H1 với L là 2.400.000 đồng. L đã thanh toán tiền mặt cho H1. H1 đã bán cho T2: 100 điểm số lô là 2.300.000 đồng; 300.000 đồng tiền số lô xiên; 200.000 đồng tiền số ba càng; 450.000 đồng tiền số đề. Số tiền đánh bạc của H1 với T2 là: 3.250.000 đồng. T2 đã thanh toán tiền mặt cho H1. Tổ công tác thu giữ tại tay phải của H1 số tiền 5.650.000 đồng và 03 tờ phơ ghi số lô, số đề bằng mực bút bi xanh; thu trên tay phải của L 01 tờ phơ, thu trên tay phải T2 02 tờ phơ in các số lô, số đề bằng giấy than chữ màu xanh đều ghi ngày 28/01/2026 giống các số lô, số đề như trong 03 tờ phơ thu trên tay của H1. Thu giữ của H1 01 bàn gấp bằng kim loại màu sơn trắng, 01 ghế gấp khung kim loại màu đen, mặt và lưng tựa gỗ màu nâu, 01 tập giấy nền trắng kích thước (10,2 x 7,3)cm gồm 84 tờ chưa viết, 19 tờ giấy in kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc từ ngày 25/11/2024 đến 13/12/2024, 01 máy tính nhãn hiệu Casio MX-12B đã qua sử dụng, 01 bút bi xanh Thiên Long, 01 tờ giấy than, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu tím kèm theo sim số 0969846389.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H1 phát hiện, thu giữ: 01 hộp bìa cát tông màu vàng, bên trong chứa: 01 tập giấy có bìa màu vàng, kích thước (29,6x20,8)cm gồm 19 tờ giấy không ghi nội dung; 01 tập giấy có bìa màu hồng, kích thước (10,2x7,3)cm gồm 19 tờ giấy có ghi nội dung các chữ số, H1 khai là các tờ phơ dùng để ghi các số lô, số đề H1 bán cho khách vào buổi sáng ngày 28/01/2026, sau đó H1 tổng hợp bảng và chuyển cho M trước khi bị bắt; 04 tờ giấy than màu xanh, kích thước (10,4x8,4)cm. Kết quả kiểm tra 19 tờ phơ có ghi các chữ số nêu trên xác định: H1 đã bán cho khách: 47 điểm số lô là 1.081.000 đồng; 1.300.000 đồng số lô xiên. Tổng số tiền lô, đề H1 đã bán cho khách là 2.381.000 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi một nghìn đồng).

Đến ngày 29/01/2026, Cơ quan điều tra đã triệu tập Hoàng Giáng M đến làm việc, M đã xin đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc trái phép với Bùi Thị H1 như nêu trên. H1 không phải góp tiền hay vật chất gì khác với M để thanh toán tiền đánh bạc với khách. M chỉ nhận chuyển bảng số lô, số đề của H1, ngoài ra M không nhận của ai khác và cũng không chuyển bảng cho ai khác mà tự giữ lại để thanh toán tiền đánh bạc với khách. Ngày 28/01/2026, nếu H1 không bị bắt quả tang mà tiếp tục chuyển bảng lô, bảng đề thì M vẫn nhận như đã thỏa thuận từ trước với H1. Việc M sử dụng tài khoản ngân hàng của chồng là anh Đào Hoàng M1, nhưng anh M1 không biết việc M sử dụng để giao dịch tiền chuyển bảng lô, đề với H1. Đối với số thuê bao 0818773461 M chỉ sử dụng để tạo tài khoản Telegram tên “Lao Thuoc” đăng nhập trên 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 màu vàng của M, khi biết H1 bị bắt quả tang thì M đã vứt điện thoại đi, không truy tìm được. M tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 16 Pro Max, kèm sim điện thoại 0983998007, màu vàng của M; chồng M là anh Đào Hoàng Minh giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu bạc kèm 02 sim điện thoại 0902095896 và 0989885299.

Quá trình điều tra, Bùi Thị H1 khai nhận hành vi phạm tội như trên. H1 chỉ chuyển bảng lô, đề cho M ngoài ra không chuyển bảng cho ai khác, H1 cũng không tự ôm lô, ôm đề để thanh toán với khách chơi. Ngày 28/01/2026, sau khi bán số lô, số đề cho L và T2 thì H1 dự định sẽ tổng hợp bảng và chuyển cho M nhưng do bị bắt quả tang nên H1 chưa chuyển được.

Cơ quan điều tra đã sao kê lịch sử giao dịch tại tài khoản ngân hàng M2 số “9193107999” mang tên “BUI THI HOA” và tài khoản ngân hàng V số 243770831 tên DAO HOANG MINH có phát sinh giao dịch chuyển khoản tại thời điểm các bị cáo đánh bạc dưới hình thức chuyển bảng số lô, số đề phù hợp với nội dung vụ án. Ngoài ra, giữa tài khoản ngân hàng của H1 và anh M1 còn nhiều giao dịch chuyển khoản khác. Bùi Thị H1 và H M khai: khoảng năm 2025, do thiếu tiền kinh doanh nên H1 đã nhắn tin hỏi vay tiền của M thì M đồng ý. Sau đó, H1 thỉnh thoảng vay tiền của M để mua hàng online và trả lại thông qua hình thức chuyển khoản. H1 và M khẳng định số tiền này không phải là tiền đánh bạc hay bán số lô, số đề.

Kết quả kiểm tra điện thoại di động thu giữ của H1 phát hiện các tin nhắn trên tài khoản Telegram của H1 thể hiện việc chuyển bảng số lô, số đề ngày 28/01/2026 và lịch sử giao dịch chuyển tiền đánh bạc ngày 27/01/2026 giữa H1 và M như nêu trên. Cơ quan điều tra cho H1 và M xem nội dung các tin nhắn đều xác nhận là các tin nhắn của mình đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán, chuyển bảng số lô, số đề, ba càng, lô xiên. Đối với 02 điện thoại di động bị cáo Hoàng Giáng M và anh Đ giao nộp kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến vụ việc đánh bạc.

Như vậy, ngày 27/01/2026, số tiền đánh bạc của Bùi Thị H1 và Hoàng Giáng M là: 22.965.000 đồng (hai mươi hai triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Ngày 28/01/2026, số tiền đánh bạc của Bùi Thị H1 và Hoàng Giáng M là: 2.381.000 đồng + 2.400.000 đồng + 3.250.000 đồng = 8.031.000 đồng (tám triệu không trăm ba mươi một nghìn đồng). Số tiền đánh bạc của Phạm Văn L là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng); số tiền đánh bạc của Nguyễn Thanh T2 là 3.250.000 đồng (ba triệu hai trăm lăm mươi nghìn đồng).

H1 thu lợi số tiền là: 6.525.000 đồng + 2.381.000 đồng = 8.906.000 đồng (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng); M thu lợi số tiền là 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Bùi Thị H1 và Hoàng Giáng M đều đã tự nguyện nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đào Hoàng M1 có lời khai: anh M1 là chồng của bị cáo Hoàng Giáng M, tài khoản ngân hàng V số 243770831 tên DAO HOANG MINH là của anh, được cài đặt ứng dụng Internet Banking trên điện thoại cá nhân. Thỉnh thoảng, bị cáo Hoàng Giáng M vẫn lấy máy điện thoại di động của anh để thực hiện giao dịch chuyển khoản trên tài khoản này. Anh M1 không biết việc bị cáo H1 chuyển số tiền 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền bán số lô, đề chuyển cho bị cáo M qua số tài khoản ngân hàng của anh M1. Anh M1 không quen biết bị cáo H1 và không biết M và H1 có giao dịch, bán số lô, đề với nhau. Anh M1 đề nghị được trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu bạc kèm 02 sim bị thu giữ. Quá trình điều tra, anh M1 đã rút số tiền 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) trong tài khoản ngân hàng của anh đưa cho M để nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính.

Những người làm chứng anh Hoàng Phúc T3, anh Phạm Văn L, anh Nguyễn Thanh T2 tại giai đoạn điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ và phù hợp với nội dung vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; thừa nhận việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cáo trạng số 90/CT-VKSQNH-KV1 ngày 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh truy tố các bị cáo Hoàng Giáng M và bị cáo Bùi Thị H1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự: phạt tiền

sung vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Hoàng Giáng M từ 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) đến 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng), về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự: phạt tiền sung vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Bùi Thị H1 từ 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung: đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bàn gấp bằng kim loại màu sơn trắng, 01 ghế gấp khung kim loại màu đen, mặt và lưng tựa gỗ màu nâu, 01 máy tính nhãn hiệu Casio MX-12B, 01 bút bi xanh T7, 05 tờ giấy than, 01 hộp bìa cát tông màu vàng thu giữ của bị cáo H1, 01 sim điện thoại của bị cáo Bùi Thị H1.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu tím thu giữ của bị cáo Bùi Thị H1; số tiền 5.650.000 đồng (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Bùi Thị H1 bán số lô, số lô xiên, số đề cho anh Phạm Văn L và anh Nguyễn Thanh T2.

Trả lại bị cáo Hoàng Giáng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng kèm sim đã thu giữ; trả lại anh Đào Hoàng M1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu bạc kèm sim đã thu giữ.

Các vật chứng còn lại lưu kèm theo hồ sơ vụ án tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 8.906.000 đồng (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng) và 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) bị cáo Bùi Thị H1 và Hoàng Giáng M tự nguyện nộp lại tiền thu lời bất chính.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, các bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng, áp dụng hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có điều kiện sửa sai, tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: tại cơ quan điều tra và phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp nhau, phù hợp với nội dung vụ án về thời gian, địa điểm, cách thức Bùi Thị H1 bán số lô, số đề, số ba càng cho khách chơi sau đó tổng hợp chuyển bảng số lô, số đề, ba càng cho Hoàng Giáng M; thỏa thuận về thời điểm chốt các số lô, số đề, ba càng, số tiền quy ước để mua mỗi con số và tiền hưởng hoa hồng chênh lệch, số tiền chốt thắng thua, tiền đánh bạc với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở, các tin nhắn trên ứng dụng Telegram trên máy điện thoại thu giữ của bị cáo Bùi Thị H1, sao kê lịch sử giao dịch tài khoản ngân hàng; kết quả xổ số miền B trong 02 ngày 27/01/2026 và 28/01/2026; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: trong hai ngày 27/01/2026 và 28/01/2026, trên địa bàn phường B, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Thị H1 và Hoàng Giáng M đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức Bùi Thị H1 trực tiếp bán số lô, số lô xiên, số đề, ba càng cho Nguyễn Thanh T2, Phạm Văn L và một số người chưa rõ nhân thân lai lịch, sau đó Bùi Thị H1 tổng hợp số lô, số lô xiên, số đề, ba càng rồi chuyển bảng cho Hoàng Giáng M qua ứng dụng Telegram để hưởng hoa hồng chênh lệch, trong đó: Bùi Thị H1 và Hoàng Giáng M đánh bạc 02 lần, với số tiền đánh bạc ngày 27/01/2026 là 22.965.000 đồng (hai mươi hai triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); ngày 28/01/2026 là 8.031.000 đồng (tám triệu không trăm ba mươi một nghìn đồng). H1 thu lợi tổng số tiền là 8.906.000 đồng (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng). M thu lợi số tiền là 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì ham lợi, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng nên đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án: các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, không có người tổ chức, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo M là chủ đề, người trực tiếp ôm bảng lô, bảng đề thanh toán với khách, còn bị cáo H1 là người trực tiếp bán số lô, số đề cho khách chơi rồi chuyển bảng lại cho bị cáo M để hưởng hoa hồng chênh lệch từ bị cáo M. Do đó, bị cáo M giữ vai trò cao hơn bị cáo H1.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Hoàng Giáng M và Bùi Thị H1, phạm tội 02 lần trở lên, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Giáng M đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Thị H1 tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác trong quá trình điều tra giúp Cơ quan điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo M, tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính, hiện đang nuôi 03 con dưới 15 tuổi nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

01 bàn gấp bằng kim loại màu sơn trắng; 01 ghế gấp khung kim loại màu đen, mặt và lưng tựa gỗ màu nâu; 01 máy tính nhãn hiệu Casio MX-12B; 01 bút bi xanh T7; 05 tờ giấy than; 01 hộp bìa cát tông màu vàng có nắp đậy thu giữ của bị cáo Bùi Thị H1 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu tím thu giữ của bị cáo Bùi Thị H1 là công cụ, phương tiện dùng phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách

Nhà nước; 01 sim điện thoại của Bùi Thị H1 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng kèm 01 sim thu giữ của bị cáo Hoàng Giáng M không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hoàng Giáng M.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu bạc kèm 02 sim thu giữ của anh Đào Hoàng M1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Đào Hoàng M1.

Số tiền 5.650.000 đồng (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Bùi Thị H1 bán số lô, số lô xiên, số đề cho anh Phạm Văn L và anh Nguyễn Thanh T2 là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

06 tờ phơ, 01 tập giấy nền trắng kích thước (10,2 x 7,3)cm gồm 84 tờ chưa viết, 19 tờ giấy in kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc từ ngày 25/11/2024 đến 13/12/2024, 01 tập giấy có bìa màu vàng, kích thước (29,6x20,8)cm gồm 19 tờ giấy, 01 tập giấy có bìa màu hồng, kích thước (10,2x7,3)cm gồm 19 tờ giấy thu của bị cáo Bùi Thị H1 hiện lưu giữ tại hồ sơ vụ án, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về số tiền do phạm tội mà có của các bị cáo: bị cáo Bùi Thị H1 thu lợi số tiền 8.906.000 đồng (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng) và bị cáo Hoàng Giáng M thu lợi 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). Đây là tiền do phạm tội mà có, do đó, các bị cáo có nghĩa vụ nộp lại số tiền trên để sung ngân sách Nhà nước. Các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền này nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tại phiên tòa đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án.

[13] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Văn L, Nguyễn Thanh T2 vào ngày 28/01/2026 nhưng đều dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã chuyển hồ sơ đến Công an phường B để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Đào Hoàng M1 có hành vi cho M mượn số tài khoản ngân hàng nhưng M1 không biết việc Hoàng Giáng M sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không đề cập xử lý.

Đối với Hoàng Phúc T3 là người giới thiệu M với H1 nhưng không biết việc các bị cáo tham gia đánh bạc nên không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng có hành vi mua số lô, số đề của Bùi Thị H1 vào ngày 27 và 28/01/2026 quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ và số tiền đánh bạc cụ thể, nên không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Giáng M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Giáng M 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Thị H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thị H1 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 99/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 24/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đối với bị cáo Hoàng Giáng M.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 98/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 24/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đối với bị cáo Bùi Thị H1.

4. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bàn gấp bằng kim loại màu sơn trắng; 01 ghế gấp khung kim loại màu đen, mặt và lưng tựa gỗ màu nâu; 01 máy tính nhãn hiệu Casio MX-12B; 01 bút bi xanh T7; 05 tờ giấy than; 01 hộp bìa cát tông màu vàng có nắp đậy; 01 sim điện thoại của bị cáo Bùi Thị H1.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu tím của bị cáo Bùi Thị H1.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Giáng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, kèm 01 sim điện thoại.

Trả lại cho anh Đào Hoàng M1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu bạc, kèm 02 sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số

143/BB-THA/KV1 ngày 20/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.650.000 đồng (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Bùi Thị H1, theo phiếu nhập kho lập ngày 30/3/2026 tại Phòng Kế toán Nhà nước (bộ phận Q) - Kho bạc Nhà nước khu vực III; người giao: Tạ Hữu T6, đơn vị: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q; gói gửi mã số 1686 và biên bản giao nhận tài sản số 20/2026/BBBG-CQCSĐT-CATQN ngày 30/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Kho bạc Nhà nước khu vực III.

Bị cáo Hoàng Giáng M có nghĩa vụ nộp số tiền 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 16.440.000 đồng (mười sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000653 ngày 15/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo M đã nộp đủ số tiền này.

Bị cáo Bùi Thị H1 có nghĩa vụ nộp số tiền 8.906.000 đồng (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 8.906.000 đồng (tám triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng) mà bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000654 ngày 15/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo H1 đã nộp đủ số tiền này.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 06 tờ phơ, 01 tập giấy nền trắng kích thước (10,2 x 7,3)cm gồm 84 tờ chưa viết, 19 tờ giấy in kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc từ ngày 25/11/2024 đến 13/12/2024, 01 tập giấy có bìa màu vàng, kích thước (29,6x20,8)cm gồm 19 tờ giấy, 01 tập giấy có bìa màu hồng, kích thước (10,2x7,3)cm gồm 19 tờ giấy thu của bị cáo Bùi Thị H1.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Hoàng Giáng M và Bùi Thị H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Hải Ninh**